

VOI TRẢ NGHĨA

Một lần, tôi gặp một voi non, bị thụt bùn dưới đầm. Tôi nhờ năm quản tượng⁽¹⁾ đến giúp sức, kéo nó lên bờ. Nó run run, hươu mãi vùi lên người tôi hít hơi. Nó chưa làm được việc, tôi cho nó mấy miếng đường rồi xua vào rừng.

Vài năm sau, tôi chặt gỗ rừng làm nhà. Một buổi sáng, tôi ngạc nhiên thấy năm, sáu cây gỗ mới đốn đã được đưa về gần nơi tôi ở. Tôi ra rình, thấy hai con voi lễ mễ khiêng gỗ đến. Tôi nhận ra chú voi non ngày trước. Còn con voi lớn, chắc là mẹ nó. Đặt gỗ xuống, voi non tung vùi hít hít. Nó rống khẽ rồi tiến lên, hươu vùi trên mặt tôi. Nó nhận ra hơi quen ngày trước.

Mấy đêm sau, đôi voi đã chuyển hết số gỗ của tôi về bản.

Câu 1: Lần đầu, tác giả gặp voi non trong tình trạng thế nào ?

- A. Bị lạc ra ngoài rừng.
- B. Bị sa xuống đầm nước.
- C. Bị thụt bùn dưới đầm.

Câu 2: Tác giả nhờ ai giúp sức kéo voi non lên bờ ?

- A. quản tượng
- B. người đi đường
- C. người ở bản

Câu 3: Vài năm sau, voi non cùng mẹ giúp tác giả được việc gì ?

- A. Chặt gỗ về để tác giả làm nhà.
- B. Khiêng năm, sáu cây gỗ mới đốn về gần nơi tác giả ở.
- C. Lấy nhiều gỗ trong rừng về giúp tác giả làm nhà.

Câu 4: Câu nêu đặc điểm là:

- A. Voi non là con vật sống rất tình nghĩa.
- B. Voi non trả nghĩa người đã giúp mình.
- C. Voi non rất có tình nghĩa.

Câu 5: Câu “ Đôi voi đã chuyển hết số gỗ về bản.” có mấy từ chỉ sự vật?

- A. 1 từ. Đó là: voi
- B. 2 từ. Đó là: chuyển , về
- C. 3 từ. Đó là: voi , gỗ , bản.

Câu 6: “Đặt gổ xuống, voi non tung vôi hít hít.” thuộc kiểu câu nào?

- A. Câu giới thiệu. B. Câu nêu hoạt động. C. Câu nêu đặc điểm.

Câu 7:

“Gà cùng ngan vịt
Chơi ở bờ ao
Chẳng may té nhào
Gà rơi xuống nước.”

Có các từ chỉ sự vật là:

- A. gà , ngan , rơi.
B. gà , ngan , vịt , bờ ao, nước.
C. chơi , té nhào , rơi xuống

Câu 8.

Giờ Học vần, phần từ ngữ ứng dụng có từ *ba má* Học sinh đọc xong, cô giáo hỏi về nghĩa từ:

- Các con hiểu từ *ba má* nghĩa là gì Tồn nhanh nhẩu xung phong trả lời :
- Thừa cô, *ba má* là hai má của cô và một má của con nữa ạ

(Theo Lê Phương Nga)

Dấu thích hợp điền vào ô trống lần lượt là:

- A. Dấu chấm, dấu chấm hỏi , dấu chấm
B. Dấu chấm hỏi , dấu chấm hỏi , dấu chấm
C. Dấu chấm , dấu chấm hỏi , dấu chấm hỏi

Câu 9: Giải câu đố sau:

“Bốn cột tứ trụ
Người ngự lên trên
Gươm bạc hai bên
Chầu vua thượng đế?”

(là con gì?)

- A. con hổ B. con voi C. con ngựa

Câu 10 : " Ngang như " Chữ còn thiếu điền vào chỗ chấm là:

- A. bò B. vịt C. cua

Câu 11 : “ Nước chảy mồn.” Chữ còn thiếu điền vào chỗ chấm là:

A. gạch

B. đá

C. đất

Câu 12: Giải câu đố sau:

“ Con gì nhỏ bé
Mà hát khỏe ghê
Suốt cả mùa hè
Râm ran hợp xướng? “

(là con gì?)

A. con chim

B. con vẹt

C. con ve sầu

Câu 13: Trong các từ sau, từ nào viết đúng chính tả?

A. chú ngụ

B. cô trú

C. trú mưa

Câu 14: Trong các câu sau, câu nào có từ viết sai chính tả?

A. Chúng ta cần đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.

B. Cô bán bánh giao khăn cả giọng.

C. Con dao này sắc lắm.

Câu 15: Câu tục ngữ: "Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ." khuyên chúng ta điều gì?

A. Chia sẻ, giúp đỡ nhau lúc khó khăn.

B. Tiết kiệm trong sinh hoạt hàng ngày.

C. Giữ gìn tài sản của bản thân cũng như của mọi người.

